

# XÂY DỰNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÁC NHÓM LỚP MẦM NON TƯ THỰC TẠI TP HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY - MỘT ĐÒI HỎI CẤP BÁCH

HUỠNH VĂN SƠN\*

## TÓM TẮT

*Bài báo đề cập đến việc xây dựng tiêu chí đánh giá các nhóm lớp mầm non tư thực tại TP HCM hiện nay. Kết quả nghiên cứu được tiến hành trên 398 khách thể gồm: giáo viên, chủ trường, phụ huynh, cán bộ quản lý giáo dục cho thấy các nhóm khách thể đều thống nhất cao với việc phải kết hợp cả tiêu chí về chất lượng hoạt động và quy mô hoạt động khi đánh giá chất lượng của nhóm lớp mầm non tư thực và điều này trở thành nhu cầu cấp bách để giải quyết thực trạng giáo dục mầm non tại TP HCM hiện nay.*

**Từ khóa:** xây dựng tiêu chí, tiêu chí đánh giá, nhóm lớp mầm non tư thực.

## ABSTRACT

### ***Building of evaluative criteria for private preschool classes in Ho Chi Minh City at present – a critical requirement***

*The article refers to the building of evaluative criteria for private preschool classes in Ho Chi Minh City at present. The findings from 398 participants including teachers, school owners, parents, education managers, etc. show that there should be the combination of both qualitative criteria and operational scale to assess the quality of private preschool classes. This becomes the critical need to solve the current problems of preschool education in HCMC at present.*

**Keywords:** construction of criteria, evaluation criteria, private preschool classes.

### 1. Đặt vấn đề

Ngày nay, bên cạnh hệ thống nhà trẻ, trường lớp mẫu giáo công lập, ở TP HCM nói riêng và nhiều địa phương khác trên toàn quốc nói chung đã và đang phát triển nhóm nhà trẻ, mẫu giáo tư thực. Các nhóm nhà trẻ, mẫu giáo này không ngừng được mở rộng nhằm đáp ứng nhu cầu gửi trẻ dưới 6 tuổi của các bậc phụ huynh. Tại TP HCM, các nhóm lớp mầm non tư thực phát triển rất nhanh, tính đến tháng 3-2010 đã có 829 nhóm lớp. Các nhóm lớp này tập trung đông nhất ở các quận ven thành phố như: Bình

Thạnh (100 nhóm), Tân Bình (80 nhóm), Tân Phú (96 nhóm), Hóc Môn (53 nhóm), Gò Vấp (45 nhóm)... Điều này cho thấy số lượng nhóm lớp độc lập là khá nhiều so với tổng số trường mầm non (cả công lập và tư thực là 653 trường). Có những lớp hoạt động khá tốt nên được phụ huynh tin nhiệm. Trẻ ở trường được hưởng đầy đủ chế độ dinh dưỡng và vệ sinh, cũng như được dạy dỗ và chăm sóc tốt. Bên cạnh đó vẫn còn nhiều nhóm lớp có mặt bằng chật hẹp, thiếu sân chơi, thiếu ánh sáng, không đảm bảo an toàn, ồn ào và bụi bặm.

Vì vậy, rất cần có những nghiên cứu rõ ràng hơn, cụ thể hơn về thực

\* TS, Trường Đại học Sư phạm TP HCM

trạng, hoạt động của các nhóm lớp mầm non tư thục nhằm giúp cho các nhóm lớp mầm non tư thục biết được mức độ hay quy mô nhóm trẻ của mình để có thể cân đối giữa các điều kiện thực tế với học phí, cũng như có thể cải thiện hoặc đầu tư nâng cao quy mô, chất lượng của cơ sở giáo dục. Mặt khác, đây cũng là một trong những cơ sở thực tiễn quan trọng giúp phụ huynh có những định hướng lựa chọn nhóm lớp mầm non tư thục có chất lượng và phù hợp với những điều kiện của gia đình. Thế nhưng trên thực tế, các nhóm lớp mầm non tư thục trên địa bàn TPHCM và cả nước nói riêng lại chưa được đánh giá xếp loại bởi chưa có tiêu chí thống nhất. Trong khi đó, nếu không được đánh giá, xếp loại thì sẽ rất khó khăn cho công tác quản lý cũng như cho hoạt động của chính các cơ sở này. Đồng thời, điều này cũng gây khó khăn cho các bậc phụ huynh khi chọn trường cho trẻ. Do vậy, việc nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí đánh giá nhóm lớp mầm non tư thục tại TPHCM là rất cần thiết.

## 2. Giải quyết vấn đề

Nhóm lớp mầm non tư thục là thuật ngữ được sử dụng phổ biến từ sau năm 2000. Đó là cơ sở thu nhận, nuôi dạy trẻ dưới hình thức gia đình mà trong đó người chủ trường được xem là chủ gia đình. Nhóm lớp mầm non tư thục còn được gọi là cơ sở nuôi dạy trẻ tư nhân. Các cơ sở này phải có giấy phép mới được hoạt động và dựa trên một số điều kiện như: số lượng trẻ, cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, nhân viên...

Nghiên cứu được tiến hành với 398 khách thể, gồm: giáo viên, chủ trường, phụ huynh, cán bộ quản lý giáo dục. Kết

quả phân tích dưới đây dựa trên những cứ liệu thống kê mang tính định lượng bằng những so sánh đa chiều - tổng hợp. Khi được hỏi về sự cần thiết của việc áp dụng tiêu chí đánh giá các nhóm lớp mầm non tư thục ở ba nhóm khách thể, cả ba nhóm này đều thống nhất cao về việc cần thiết phải áp dụng tiêu chí đánh giá các nhóm lớp mầm non tư thục. Có 97,5% chủ trường, 97,7% cán bộ quản lý đồng ý với việc phải có tiêu chí đánh giá các nhóm trẻ. Đối với các bậc phụ huynh, đa số thống nhất rằng cần phải có tiêu chí đánh giá các trường nhưng tỉ lệ thấp hơn so với nhóm khách thể chủ trường và cán bộ quản lý (79,1%). Kết quả này càng làm rõ hơn mức độ quan tâm của phụ huynh đối với chất lượng của các nhóm lớp mầm non tư thục. Có thể, do điều kiện của mình nên các bậc phụ huynh không quan tâm nhiều đến việc nhóm trẻ mà mình gửi con có được đánh giá, xếp loại hay không mà chỉ cần quan tâm đến hiện trạng của nhóm trẻ đó. Thế nhưng, nếu nói một cách công bằng thì sự đầu tư về điều kiện học phí cũng cần thực sự tương xứng với những điều kiện mà trẻ được thụ hưởng. Chính vì không có những tiêu chí để phân loại nên dẫn rằng nhóm trẻ ấy ở mức C hay thậm chí là thấp hơn vẫn ngang nhiên bị thu mức học phí ở mức B mà phụ huynh vẫn phải chịu đựng. Đây là vấn đề mà những nhà quản lý cần xem xét và cân nhắc.

Lí giải về sự cần thiết phải áp dụng tiêu chí đánh giá đối với nhóm lớp mầm non tư thục, có 73,1% chủ trường cho rằng để quản lý chất lượng; 47,9% cho rằng để tránh việc mở lớp tràn lan; 42,9% cho rằng để cấp phép hoạt động và 31,9%

cho rằng dễ dàng định hướng cho phụ huynh lựa chọn.

Đối với cán bộ quản lý thì có 59,1% cho rằng việc áp dụng tiêu chí đánh giá các nhóm trẻ là để quản lý chất lượng; 54,5% cho rằng để tránh việc mở lớp tràn lan; 29,5% cho rằng để cấp phép hoạt động và 13,6% cho rằng để định hướng

cho phụ huynh lựa chọn.

**2.1. Kết quả khảo sát về các cơ sở để đánh giá chất lượng nhóm lớp mầm non tư thục**

Kết quả khảo sát về cơ sở quan trọng để đánh giá chất lượng nhóm lớp mầm non tư thục ở các nhóm khách thể khác nhau đều cho kết quả khá thống nhất, thể hiện qua bảng 1 dưới đây:

**Bảng 1. Quan niệm của các nhóm khách thể về cơ sở quan trọng để đánh giá chất lượng của nhóm lớp mầm non tư thục**

STT	Khách thể Cơ sở	Chủ trường (tỉ lệ %)	Phụ huynh (tỉ lệ %)	Cán bộ quản lý (tỉ lệ %)
1	Quy mô hoạt động	5,0	2,6	2,3
2	Chất lượng hoạt động	26,9	21,3	25
3	Cả quy mô và chất lượng	68,1	76,1	72,7

Cả 3 nhóm khách thể đều thống nhất cao với việc phải kết hợp cả tiêu chí về chất lượng hoạt động và quy mô hoạt động khi đánh giá chất lượng của nhóm lớp mầm non tư thục. Có 68,1% chủ trường, 76,1% phụ huynh và 72,7% cán bộ quản lý đồng ý với nội dung này.

Trong hai cơ sở đó, cơ sở về chất lượng đóng vai trò chính.

Khi đưa ra 10 tiêu chí cụ thể để các chủ trường và cán bộ quản lý lựa chọn khi đánh giá một nhóm lớp mầm non tư thục, có những sự khác biệt nhất định thể hiện qua bảng 2.

**Bảng 2. Quan niệm của các nhóm khách thể về những tiêu chí cần quan tâm khi đánh giá chất lượng của nhóm lớp mầm non tư thục**

STT	Khách thể Tiêu chí	Chủ trường (tỉ lệ %)	Cán bộ quản lý (tỉ lệ %)
1	Điều kiện cơ sở vật chất	84	4,5
2	Đảm bảo sự an toàn cho trẻ	59,7	31,8
3	Trình độ quản lý của chủ trường	65,5	13,6
4	Chế độ dinh dưỡng, vệ sinh	75,6	25
5	Kế hoạch giáo dục	42	70,5
6	Biểu hiện phát triển của trẻ	51,3	75
7	Thu nhập của giáo viên	42	75
8	Sự tín nhiệm của phụ huynh	68,1	56,8
9	Quy mô nhóm lớp	42	75
10	Sự hài lòng của giáo viên	47,9	68,2

Nếu như các chủ trường quan niệm rằng điều kiện cơ sở vật chất là tiêu chí cần quan tâm nhất (84%) khi đánh giá một nhóm trẻ mầm non tư thục thì cán bộ quản lý lại xếp ở vị trí thấp nhất (4,5%) - vị trí thứ 10. Đối với 9 tiêu chí còn lại, các chủ trường xếp ở vị trí từ thứ hai đến thứ mười lần lượt là: chế độ dinh dưỡng, vệ sinh (75,6%); sự tin nhiệm của phụ huynh (68,1%); trình độ quản lý của chủ trường (65,5%); đảm bảo sự an toàn cho trẻ (59,7%); biểu hiện phát triển của trẻ (51,3%); sự hài lòng của giáo viên (47,9%); quy mô nhóm lớp, kế hoạch giáo dục và thu nhập của giáo viên cũng được 42% chủ trường chọn lựa.

Trong khi đó, các cán bộ quản lý xếp hạng mức độ quan trọng của các tiêu chí từ thứ nhất đến thứ chín như sau: ba tiêu chí biểu hiện phát triển của trẻ, thu nhập của giáo viên và quy mô nhóm lớp cùng đứng ở vị trí đầu tiên (75%); tiếp theo là kế hoạch giáo dục (70,5%); sự hài lòng của giáo viên (68,2%); sự tin nhiệm của phụ huynh (56,8%); đảm bảo sự an toàn cho trẻ (31,8%); chế độ dinh dưỡng, vệ sinh (25%); trình độ quản lý của chủ trường (13,6%). Ở đây, có sự khác biệt về quan niệm giữa chủ trường so với cán bộ quản lý. Nếu như chủ trường đánh giá mức độ đầu tư (về cơ sở vật chất và chế độ dinh dưỡng, vệ sinh) là quan trọng nhất mà không quan tâm nhiều đến biểu hiện phát triển của trẻ thì các nhà quản lý

lại đề cao biểu hiện phát triển của trẻ và quy mô nhóm lớp. Điều này cũng phần nào thể hiện tư duy về giáo dục của các chủ trường khi thành lập và điều hành hoạt động của trường mình.

Để làm rõ hơn quan niệm của các chủ trường và đội ngũ cán bộ quản lý về các tiêu chí khi đánh giá nhóm lớp mầm non tư thục, nhóm nghiên cứu tiếp tục đưa ra 6 biểu hiện cụ thể (yếu tố con người; cơ sở vật chất; công tác nuôi dưỡng và vệ sinh y tế; nội dung chương trình và thực hiện chương trình; tổ chức quản lý lớp; đảm bảo an toàn cho trẻ) để các nhóm khách thể cho ý kiến. Kết quả khảo sát cho thấy, cả nhóm chủ trường và cán bộ quản lý đều đồng ý cao (thấp nhất là 75%, cao nhất là 100%) với các tiêu chí đưa ra làm căn cứ để đánh giá chất lượng của một nhà trẻ gia đình.

## **2.2. Kết quả khảo sát về cách phân loại nhóm lớp mầm non tư thục**

### **2.2.1. Phân loại về quy mô**

Nhóm nghiên cứu đưa ra ba cách phân loại quy mô của nhóm lớp mầm non tư thục: lớn, trung bình và nhỏ; mỗi quy mô có ba mức số lượng trẻ khác nhau để các chủ trường và đội ngũ cán bộ quản lý chọn. Đây sẽ là một trong những yếu tố quan trọng để có thể xây dựng tiêu chí đánh giá chất lượng của các nhóm lớp mầm non tư thục. Kết quả khảo sát thể hiện ở bảng 3 sau đây:

**Bảng 3. Quan niệm của các nhóm khách thể về phân loại quy mô của nhóm lớp mầm non tư thục**

STT	Khách thể		Chủ trường (tỉ lệ %)	Cán bộ quản lí (tỉ lệ %)
	Quy mô			
1	Lớn	100 – 150 trẻ	30,3	13,6
		70 – 100 trẻ	56,3	56,8
		50 – 70 trẻ	13,4	29,5
2	Trung bình	50 – 70 trẻ	37,8	27,3
		30 – 50 trẻ	58,8	70,5
		Khác	3,4	2,3
3	Nhỏ	20 – 30 trẻ	49,6	59,1
		10 – 15 trẻ	43,7	34,1
		Dưới 10 trẻ	6,7	6,8

Bảng 3 cho thấy có sự giống nhau giữa chủ trường và cán bộ quản lí trong việc phân loại quy mô nhóm lớp mầm non tư thục. Cả hai nhóm khách thể đều thống nhất cho rằng nhóm trẻ có quy mô lớn có số lượng từ 70 đến 100 trẻ (có 56,3% chủ trường và 56,8% cán bộ quản lí đồng ý); nhóm trẻ có quy mô nhỏ có số lượng từ 30 - 50 trẻ (có 58,8% chủ trường và 70,5% cán bộ quản lí đồng ý); nhóm trẻ có quy mô nhỏ có số lượng từ 20 đến 30 trẻ (có 49,6% chủ trường và 59,1% cán bộ quản lí đồng ý). Khảo sát sâu hơn những lí do về ý kiến này, chúng tôi nhận thấy có sự thống nhất của nhiều khách thể là vẫn phải nhận giữ hơn 60 trẻ để đảm bảo về điều kiện kinh tế, để “trừ hao” cho sự biến động số lượng trẻ vì trẻ thường xuyên chuyển chỗ ở, thường “khắc xuất - khắc nhập” theo cha mẹ,

phải giữ đông trẻ hơn quy định để đảm bảo thu nhập cho giáo viên, cho sự tồn tại của nhóm trẻ... Chính vì thế, nhóm lớp mầm non tư thục đều mong nhận được sự thông cảm từ phía phụ huynh. Tuy nhiên, xét về mặt quản lí giáo dục mầm non thì đây cũng chính là vấn đề cần khắc phục.

#### 2.2.2. Phân loại về chất lượng

Căn cứ trên cơ sở lí luận và nghiên cứu thực tiễn hoạt động giáo dục mầm non của một số nước trên thế giới, nhóm nghiên cứu đã xây dựng nên những tiêu chí để đánh giá chất lượng nhóm lớp mầm non tư thục theo ba mức: loại A, loại B và loại C. Mỗi loại lại bao gồm các tiêu chí cụ thể (loại A gồm 6 tiêu chí; loại B gồm 11 tiêu chí; loại C gồm 10 tiêu chí). Quan niệm của các nhóm khách thể về phân loại chất lượng nhóm lớp mầm non tư thục thể hiện ở bảng 4 sau đây:

**Bảng 4.** Quan niệm của các nhóm khách thể về phân loại chất lượng nhóm lớp mầm non tư thục

STT	Khách thể Tiêu chí	Chủ trường (tỉ lệ %)	Cán bộ quản lí (tỉ lệ %)
1	Loại A	76,2	81,3
2	Loại B	80,5	83,1
3	Loại C	79,8	78,9

Bảng 4 cho thấy các nhóm khách thể đều đồng ý dự thảo phân loại chất lượng nhóm lớp mầm non tư thục khá cao. Tỉ lệ đồng ý cao nhất là 83,1% và thấp nhất là 76,2% (đều cao hơn  $\frac{3}{4}$  mẫu). Điều này cho thấy những tiêu chí đánh giá nhóm lớp mầm non tư thục trong dự thảo là hợp lí và khả thi. Số liệu cũng cho thấy không có sự khác biệt đáng kể về đánh giá giữa các nhóm khách thể là chủ trường và cán bộ quản lí. Từ đây, có thể cho phép nhận định rằng dự thảo tiêu chí sẽ khá thuận lợi để triển khai thử nghiệm trong thực tế.

Như vậy, đa phần chủ trường và cán bộ quản lí thống nhất với các tiêu chí phân loại chất lượng nhóm lớp mầm non tư thục do nhóm nghiên cứu đưa ra. Điều này cho thấy việc nghiên cứu các tiêu chí để đánh giá - kiểm định hay thậm chí là phân loại nhóm lớp mầm non tư thục tại TP HCM hiện nay cũng như đối với cả nước trong tương lai là điều hết sức cần thiết. Việc làm này sẽ góp phần hỗ trợ

cho công tác quản lí nhóm lớp mầm non tư thục cũng như giúp các nhóm lớp tự đánh giá - đánh giá trong. Mặt khác, nó cũng giúp các bậc phụ huynh tìm hiểu về các cơ sở nhóm lớp mầm non tư thục theo tiêu chí phân nhóm để chọn lựa cho trẻ một nhóm lớp phù hợp, an toàn.

### 3. Kết luận

Tóm lại, số liệu nghiên cứu và những phân tích cho thấy việc xây dựng bộ tiêu chí đánh giá nhóm lớp mầm non tư thục tại TP HCM là việc làm hết sức cần thiết. Các nhóm khách thể đều rất tán thành với định hướng này cũng như những dự thảo ban đầu. Điều đáng chú ý là cần có những thử nghiệm sâu để đánh giá một cách có căn cứ về tính thích ứng, tính hiệu lực của bộ tiêu chí này. Những đòi hỏi ấy sẽ làm cho bộ tiêu chí thật sự mang tính khoa học và tính ứng dụng cao hơn xét cả về mặt lí luận và thực tiễn không chỉ đối với giáo dục mầm non TP HCM mà còn ở phạm vi cả nước.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phan Hiền Anh (2005), *Phát triển giáo dục mầm non và công tác phối hợp liên ngành*, Vụ Trẻ em - Ủy ban dân số, gia đình và trẻ em.
2. Lê Xuân Hồng (2007), *Hoạt động của loại hình trường mầm non ngoài công lập tại Thành phố Hồ Chí Minh - Thực trạng, hiệu quả và tiềm năng*, Đề tài khoa học cấp Sở, Sở KH & CN TP HCM.

3. Nguyễn Thị Mỹ Lộc (1996), *Tổ chức quản lý nhóm lớp trẻ trong trường mầm non*, Nxb Giáo dục.
4. Nguyễn Thị Quyên (2007), *Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp phát triển các loại hình trường mầm non ngoài công lập*, Đề tài NCKH cấp Bộ, mã số B-2005-80-15.
5. Quyết định số 149/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án *Phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2006- 2015*.
6. Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM (2005), *Báo cáo về tình hình quản lý trường lớp nhóm tư thực mầm non của Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM - Các biện pháp đề xuất để giải quyết cơ sở nuôi trẻ không phép*.
7. Huỳnh Văn Sơn (2011), *Thực trạng hoạt động của nhóm lớp mầm non tư thực tại Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay*, Tham luận Hội thảo Khoa học Sở Khoa học và công nghệ TPHCM “Đánh giá hoạt động của nhóm lớp mầm non tư thực hiện nay”, tháng 10-2010.
8. Huỳnh Văn Sơn, Trần Thị Ngọc Chúc (2011), *Các biện pháp quản lý chất lượng hoạt động của nhóm lớp mầm non tư thực tại Thành phố Hồ Chí Minh*, Hội thảo Khoa học Sở Khoa học và Công nghệ TPHCM: “Đánh giá hoạt động của nhóm lớp mầm non tư thực hiện nay”, tháng 10-2010.
9. Huỳnh Văn Sơn (2011), “Hoạt động của nhóm lớp mầm non tư thực tại TPHCM”, *Báo Giáo dục TPHCM*, (172 - 175).
10. Nguyễn Hồng Thuận (2005), *Nghiên cứu đề xuất mô hình trường Mầm non ngoài công lập ở khu vực nông thôn*, Viện Nghiên cứu Giáo dục, Hà Nội.
11. Nguyễn Ánh Tuyết (2008), “Để nhóm lớp mầm non tư thực trở thành tổ ấm nuôi dạy trẻ thơ”, *Báo Giáo dục và Thời đại*, (65).
12. Vụ Giáo dục Mầm non (2009), Tài liệu Hội thảo “Biện pháp quản lý, chỉ đạo nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non tư thực”, Sở Giáo dục và Đào tạo, TPHCM.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 5-01-2012; ngày chấp nhận đăng: 17-02-2012)